

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày 03 tháng 3 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Hồng Lành**

Ông **Phan Văn Chiêu.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Danh Văn An** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh BL tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Yên Phi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN TR, sinh năm 1995; Nơi sinh: PL, BL;

Nơi ĐKNKTT: ấp Phước Hòa Tiền, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thảo, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Diệp (chết); tiền án; tiền sự: chưa có. Nhân thân: Ngày 21/11/2013 bị Trưởng công an huyện PL xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất giữ tài sản do người khác phạm tội mà có; bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

Bị hại:

- **Ngô Xuân Tr,** sinh năm 1991; địa chỉ: ấp Thống Nhất, xã Ninh Thạnh Lợi A, huyện Hồng Dân, tỉnh BL (*vắng mặt*).

- **Trần Thị Đ,** sinh năm 1965; địa chỉ: ấp Phước Hòa Tiền, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (*có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Công T,** sinh năm 1971; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*).

- **Ngô Thị L,** sinh năm 1962; địa chỉ: ấp Phước Hòa Tiền, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (*vắng mặt*).

- **Trang Ngọc Đ**, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp Phước Thuận 1, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

- **Trần Văn Nh**, sinh năm 1994; địa chỉ: ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

- **Võ Thúy A**, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (vắng mặt).

Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 30/8/2002; địa chỉ: ấp Long Hậu, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (có mặt).

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Tuấn Kiệt: Ông **Nguyễn Thành Li**, sinh năm 1975 và bà **Lê Thị Phai**, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Long Hậu, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL (ông Liết vắng mặt bà Phai có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Tr đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/9/2019, Phạm Văn Tr phát hiện nhà Phạm Thị Tuyết Ngân ngụ ấp Phước Hòa Tiền, thị trấn PL, huyện PL, không ai ở nhà. Sau đó, Tr đột nhập vào nhà lén lút chiếm đoạt 01 túi đựng laptop màu đen, bên trong có 01 cái laptop nhãn hiệu Dell và 01 dây sạc laptop của Ngô Xuân Tr mang về nhà cất giấu tại buồng ngủ của Tr.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 03/10/2019, Phạm Văn Tr đi đến nhà bà Trần Thị Điều ngụ ấp Phước Hòa Tiền, thị trấn PL, đột nhập vào bên trong nhà lén lút chiếm đoạt 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab mang về cất giấu máy tính bảng tại buồng ngủ của Tr. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Tr mang máy tính bảng trộm được đến tiệm điện thoại Hoàng Nh ngụ ấp Long Thành, thị trấn PL cầm được 1.000.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, biết hành vi của mình không thể che giấu được nên Tr đến Công an thị trấn PL đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 52/BKL-HĐĐGTS ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá huyện PL kết luận:

- 01 laptop nhãn hiệu Dell; 01 túi đựng laptop; 01 dây sạc laptop Dell, có giá trị bằng 2.915.000 đồng.

- 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A6 có giá trị bằng 2.633.333 đồng.

Tổng giá trị tài sản bằng 5.548.333 đồng.

Ngoài ra quá trình điều tra còn chứng minh được ngày 28/9/2019, Phạm Văn Tr cùng Nguyễn Tuấn Kiệt trộm cắp 01 motor bơm nước và 01 đầu máy dầu D8 của Nguyễn Công Tâm, tài sản qua định giá bằng 766.667 đồng. Ngày 29/9/2019 Phạm Văn Tr đột nhập vào nhà bà Ngô Thị Lan lấy 01 bếp gas, 01 bình gas, 01 ống dẫn gas có van gas, tài sản có giá trị qua định giá bằng 711.333 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKSPL, ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố Phạm Văn Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề xuất xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị cáo xác định nghe, hiểu và nói được tiếng Việt nên không yêu cầu phiên dịch.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích vụ lợi cá nhân bị cáo Phạm Văn Tr đã hai lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Cụ thể: Ngày 30/9/2019 bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại Ngô Xuân Tr, tài sản có giá trị qua định giá bằng 2.915.000 đồng; ngày 03/10/2019 bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại Trần Thị Điều, tài sản có giá trị qua định giá bằng 2.633.333 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Phạm Văn Tr chiếm đoạt của bị hại bằng 5.548.333 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn Tr là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang cho

người dân. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại như đã nêu trên thì hành vi của bị cáo Phạm Văn Tr đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Cần phải có một mức án đủ để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi chiếm đoạt tài sản của bị hại bị cáo đã đến cơ quan Công an thị trấn PL đầu thú; bị hại Trần Thị Điều có đơn bãi nại cho bị cáo (BL231), tại phiên tòa bị hại Trần Thị Điều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo Phạm Văn Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Thị Lan, Nguyễn Công Tâm, Trần Văn Nhân, Võ Thúy An không yêu cầu bị cáo bồi thường. Trang Ngọc Đức đã nhận lại 290.000 đồng. Bị hại, người liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Bị cáo Phạm Văn Tr phải chịu án phí theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện PL; VKSND tỉnh BL;
- Sở tư pháp tỉnh BL;
- CCTHADS huyện PL;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan
- Lưu.

Trần Quang Khang